

Bản án số: **66/2018/HNGĐ-ST**  
ngày 28/09/2018  
V/v: tranh chấp HNGĐ

## **NHÂN DANH**

### **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thái

Các Hội thẩm nhân dân: ông Dương Ngọc Linh – bà Nguyễn Thị Phương Thảo

Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hồ Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh,  
Nghệ An

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị  
Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/09/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh xét xử sơ thẩm  
công khai vụ án dân sự thụ lý số: 712/2018/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018 về tranh  
chấp Hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2018/QĐXX-ST  
ngày 05/09/2018 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2018/QĐ-HPT ngày 20/09/2018  
giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Viết B sinh năm 1970

Nơi ĐKHKTT: xóm K, xã Ng, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Ông Bình có mặt tại phiên tòa

**Bị đơn:** Chị Lê Thị H sinh năm 1973

Nơi ĐKHKTT: xóm K, xã Ng, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Chị Hà vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Căn cứ vào đơn xin ly hôn và những lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án  
cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là Nguyễn Viết B trình bày: Về tình cảm: Anh  
và chị H có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 10/6/1993 tại UBND xã Ng,  
huyện Nghc, tỉnh Nghệ An (nay là xã Ng, thành phố V, tỉnh Nghệ An). Sau khi kết hôn vợ  
chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 22 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân  
mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, thiếu tôn trọng nhau.  
Việc mâu thuẫn của anh, chị trầm trọng dẫn đến anh, chị sống ly thân từ năm 2016 cho đến  
nay. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên anh làm đơn xin ly hôn với chị H  
đề nghị Tòa án giải quyết.

Về con: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Viết H1, sinh ngày 15/07/1994 và  
Nguyễn Thị Ng, sinh ngày 24/05/1996, các cháu đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

Về tài sản: Anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn, chị Lê Thị H, tại phiên tòa vắng mặt, trong quá trình tố tụng thừa nhận về thời gian, điều kiện kết hôn như anh B trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 22 năm sau đó thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm tính cách không phù hợp, tình cảm ngày càng phai nhạt dần. Nay anh làm đơn xin ly hôn chị thì chị cũng đồng ý ly hôn.

Về con: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Việt H1, sinh ngày 15/07/1994 và Nguyễn Thị Ng, sinh ngày 24/05/1996, các cháu đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Trước phiên tòa sơ thẩm, chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngày 27/09/2018 chị Lê Thị H mới có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau: Toà án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện các bước tố tụng đúng theo quy định của pháp luật, các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ cần chấp nhận. Đối với yêu cầu chia tài sản chung của bị đơn đề nghị HĐXX không chấp nhận và tách ra giải quyết trong vụ án khác.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, kiểm sát viên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Ngày 17/08/2018, giữa các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành. Tuy nhiên, ngày 23/08/2018, chị Lê Thị H có đơn xin thay đổi nội dung thỏa thuận nên Tòa án nhân dân thành phố Vinh mở phiên tòa để xét xử theo quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu chia tài sản của chị Lê Thị H gửi cho Tòa án nhân dân thành phố Vinh ngày 27/09/2018 thấy rằng: Căn cứ vào khoản 3 điều 200 Bộ luật tố tụng dân sự thì “bị đơn có quyền đưa ra yêu cầu phản tố trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải”, nên HĐXX không xem xét. Nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết trong vụ án chia tài sản sau khi ly hôn.

[2] Về quan hệ tình cảm: Cuộc hôn nhân giữa anh Nguyễn Việt B và chị Lê Thị H được xây dựng trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có đăng ký kết hôn, như vậy là hợp pháp cần được bảo vệ. Tuy vậy, vợ chồng chung sống với nhau thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do mâu thuẫn vợ chồng, tính tình không hợp, mặc dù được hòa giải nhiều lần nhưng không thành, anh Bình có nguyện vọng được ly hôn và chị H đã đồng ý nhưng sau đó có đơn xin thay đổi nội dung đã thỏa thuận, tại phiên tòa anh B vẫn kiên quyết xin ly hôn, hiện tại hai bên đã sống ly thân, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc hôn nhân giữa anh Nguyễn Việt B và chị Lê Thị H trên thực tế không còn tồn tại, mục đích của Hôn nhân không đạt được. Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của anh B là phù hợp

pháp luật. Áp dụng điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh Bình và được ly hôn với chị Hà là phù hợp với các qui định của pháp luật.

[3] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Việt H1, sinh ngày 15/07/1994 và Nguyễn Thị Ng, sinh ngày 24/05/1996, các cháu đã trưởng thành, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản chung: HĐXX không xem xét. Nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết trong vụ án chia tài sản sau khi ly hôn.

[4] Về án phí: anh Nguyễn Việt Bình phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các điều 56, 59 Luật Hôn nhân và gia đình; điều 28; điều 35, khoản 3 điều 200, điều 202, điều 227, điều 228, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, khoản 1 Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ tình cảm: Xử cho anh Nguyễn Việt B được ly hôn với chị Lê Thị H.

[2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Việt H, sinh ngày 15/07/1994 và Nguyễn Thị Ng, sinh ngày 24/05/1996, các cháu đã trưởng thành, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản chung: HĐXX không xem xét. Nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết trong vụ án chia tài sản sau khi ly hôn.

[4] Về án phí: áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, buộc anh Nguyễn Việt B phải chịu 300.000 đồng án phí LHST, (được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo BL số 0002748 ngày 13/08/2018).

[5] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án anh Nguyễn Việt B có quyền kháng báo bản án lên TAND tỉnh Nghệ An. Chị Lê Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND TP. Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS TP Vinh;
- UBND xã Nghi Ân;
- Lưu HS, VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Hữu Thái**